



CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

Số 190
05/2014

Nội Dung

• Lá Thư Phong Trào	1
• Con đường lột bỏ của Chúa Kitô (ĐTC Phanxicô)	2
• Bài thơ tháng năm (TLệ Xuân)	3
• Ách của Thiên Chúa (Jeanne MH)	3
• Trái đắng (Trần nguyên Bình)	4
• Công thần - Thần công (tám)	5
• Thơ Duy Bình : Ra đi	6
• Xin cho con đóng đinh với Ngài (Elisabeth Nguyễn)	7
• Kỷ Niệm với cha linh hướng (NC)	8
• Đồi lộ trình (Trần nguyên Bình)	9
• Hành hương Phục Sinh 2014 (Lm. Gioan B. Nguyễn Văn Hào)	10
• Hồi tưởng (Bé Ba)	12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường huấn luyện :

Chúa nhật 01/06/2014 : 14g30—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 22/06/2014 : 14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la
diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

<http://cursillovnau.free.fr>

eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư Phong Trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Bước vào tháng Hoa, tháng dành riêng cho việc sùng kính Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa và là mẹ chúng ta, ngay ngày chúa nhật đầu tháng, bài Phúc Âm đã cho chúng ta thấy rõ hình ảnh của chúng ta, những người được ghi dấu Rửa Tội nói chung và những người cursillistas nói riêng. Đó là hình ảnh hai môn đệ trên đường Ê-mau. Thánh sử gia Luca đã kể rất chi tiết câu chuyện này (x. Lc 24, 13-35). Đây không phải là một sự tích, cũng không là dụ ngôn, mà là một biến cố rất con người.

Cũng giống như hai môn đệ kia, ai trong chúng ta là chưa từng có lúc thấy đường như lý tưởng hay thần tượng của mình sụp đổ, tinh thần mất định hướng... và thất vọng, buồn nản tràn ngập tâm hồn rồi tìm cách, tìm đường trốn chạy? Lúc đó, chúng ta cảm thấy trong lòng thật là cô đơn, trống trải. Lúc đó, chúng ta cần có ai chia sẻ để vui đi nỗi cô quạnh, để thấy ấm áp trong lòng. Trên đường trở về quê quán Ê-mau, hai môn đệ quả đã ở trong tình trạng đó, và họ đã cảm thấy may mắn có một người đồng hành với họ và nói chuyện với họ. Họ đã trân quý vị khách lạ đó đến độ không muốn chia tay và nài nỉ cùng vào quán trọ "Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã xế chiều, và ngày sắp tàn" (Lc 24, 29). Trong lúc sánh bước, hai môn đệ đã lắng nghe vị khách lạ giải đáp những thắc mắc, mở ra những rối ren trong lòng các ông, và không những các ông đã hiểu ra mầu nhiệm Chúa Giêsu chịu chết và chịu mai táng, nhưng Người đã sống lại, các ông không những thấy lòng mình ấm lại mà còn "bùng cháy lên" (x. Lc 24, 32). Và các môn đệ đã nhận ra Chúa Giêsu khi Người bẻ bánh. Rồi với lửa cháy trong lòng, họ không bỏ chạy nữa, và đã quay trở lại Giêrusalem để loan báo cho các tôn đồ là họ đã gặp Chúa Giêsu Phục Sinh.

Ngẫm lại quá trình Khoá Ba Ngày, chúng ta thấy đó quả là con đường Ê-mau của chúng ta. Chúng ta tới với tâm hồn nặng trĩu nhiều uẩn khúc ngổn ngang. Chúng ta đã được đồng hành bởi cha linh hướng và các anh chị trợ tá, chúng ta đã lắng nghe những giải thích về Thánh Kinh, chúng ta đã nghỉ chân, dùng bữa, và cùng tham dự bẻ bánh, và đã thấy lòng mình cháy lên lửa "tin, cậy, mến". Trở thành cursillistas, chúng ta tiếp nối những điều Thầy Chí Thánh đã dạy cho chúng ta : Đồng hành với những người yếu đuối nhất, bé mọn nhất vì chúng ta cũng yếu đuối và bé mọn như họ. Làm chứng, bằng cách sống của người cursillistas, cho Đức Kitô Phục Sinh. Mang tình thương xót vô biên của Thiên Chúa đến an ủi những khổ đau thể xác cũng như tâm hồn của những anh chị em trong những hoàn cảnh khó khăn.

Đường đời chúng ta trong Ngày Thứ Tư, còn nhiều chông gai, thử thách... Chúng ta còn có nhiều lúc đi lại con đường Ê-mau của chúng ta. Nhưng chúng ta biết là chúng ta sẽ được Thầy Chí Thánh của chúng ta đồng hành với chúng ta. Cụ thể, hãy mở lòng ra với Đức Kitô để lắng nghe lời Người phán dạy. Hãy chạy tới với Bí Tích Thánh Thể, với Thánh Lễ để tâm hồn mình được cháy lên niềm vui ơn phúc. Đừng quên, mỗi người chúng ta còn có những nẻo đường Ê-mau !

Đã gần tới ngày chúng ta mở Khóa Ba Ngày tại Giáo xứ Việt Nam Paris. Hơn lúc nào hết chúng ta cần phải tích cực cầu nguyện, làm palanca và chiêu sinh, đặc biệt cho khóa Nam. Trong suốt Tháng Hoa này, chúng ta phó dâng cho Đức Trinh Nữ Maria mọi dự tính và công việc của chúng ta để Mẹ chuyển cầu ban cho hai khóa được thành công. Từ nguyên thủy Mẹ Maria đã nằm trong công trình cứu chuộc nhân loại của Thiên Chúa. Mẹ đã tháp tùng Con Mẹ từ lúc Người ngụ trong lòng Mẹ cho đến khi mai táng trong mồ và lên Trời hiển vinh. Mẹ đã đồng hành cùng Hội Thánh tiên khởi cho tới khi Mẹ được Thiên Chúa đón về nước Trời. Nhưng từ hai ngàn năm nay, ở chỗ này, chỗ kia, chúng ta thấy rõ Mẹ vẫn tiếp tục đồng hành với Giáo Hội, che chở Giáo Hội, khuyến bảo các Kitô hữu ăn năn hối cải, đọc kinh Mân Côi... Chúng ta hãy chạy đến cùng Mẹ là Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta, xin mẹ đồng hành với chúng ta.

Nẻo đường Ê-mau của mỗi người chúng ta

Văn Phòng Điều Hành

Con đường lột bỏ của Chúa Kitô

(Theo trang Internet Đài phát thanh Vatican)

Sáng Thứ Tư Tuần Thánh 16-4-2014 Đức Thánh Cha Phanxicô đã có buổi tiếp kiến chung hằng tuần. Trong bài huấn dụ Đức Thánh Cha đã khai triển đề tài giáo lý "Con đường lột bỏ của Chúa Kitô". Ngài nói:



Anh chị em thân mến, vào giữa Tuần Thánh phụng vụ giới thiệu với chúng ta trình thuật sự phản bội của Giuđa, là người đã đến tìm các thủ lãnh của Hội Đồng Do thái để trả giá và giao nộp Thầy mình cho họ. "Các ông cho tôi bao nhiêu để tôi nộp Người cho các ông?" Và từ lúc đó Đức Giêsu có một giá.

Cử chỉ thâm trầm này ghi dấu sự khởi đầu cuộc Khổ Nạn của Chúa Kitô, một lộ trình đau đớn mà Người lựa chọn với sự tự do hoàn toàn. Chính Người đã nói lên điều đó: "Tôi trao ban sự sống mình... Không ai lấy đi được mạng sống của Tôi: nhưng chính Tôi hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy" (Ga 10,17-18). Và con đường sự hạ mình, của sự lột bỏ bắt đầu với vụ phản bội ấy. Đức Giêsu... như thể ở trong chợ: "Cái này giá 30 đồng..." Và Đức Giêsu bước đi trên con đường của sự khiêm hạ và lột bỏ đó cho tới cùng.

Một khi đã bước đi trên con đường của sự hạ mình và lột bỏ, Chúa Giêsu đi đến cùng. Chúa Giêsu đạt tới sự khiêm hạ hoàn toàn với "cái chết trên thập giá". Đây là cái chết tẻ nhạt nhất dành cho các nô lệ và các tội phạm. Chúa Giêsu đã được coi như một ngôn sứ, nhưng chết như một kẻ tội phạm. Khi nhìn Chúa Giêsu trong cuộc khổ nạn của Người, chúng ta thấy như trong một tấm gương các nỗi khổ đau của nhân loại và tìm thấy câu trả lời thiên linh cho màu nhiệm của sự dữ, khổ đau, và cái chết.

Biết bao lần chúng ta cảm thấy kinh hoàng đối với sự dữ và khổ đau bao quanh chúng ta và chúng ta tự hỏi: "Tại sao Thiên Chúa lại cho phép điều đó xảy ra?". Đây là một vết thương sâu đậm đối với chúng ta, khi thấy nỗi khổ đau và cái chết, đặc biệt là cái chết của những người vô tội. Khi chúng ta thấy các trẻ em đau khổ, nó là một vết thương trong tim. Nó là một màu nhiệm. Và Đức Giêsu nhận lấy tất cả sự dữ ấy, tất cả nỗi khổ đau này trên mình. Trong tuần này thật là điều tốt cho tất cả chúng ta nhìn vào Chúa bị đóng đinh, hôn các vết thương của Chúa Giêsu, hôn chúng nơi Chúa bị đóng đinh. Người đã nhận và mang lấy tất cả nỗi khổ đau của con người.

Chúng ta chờ đợi Thiên Chúa đánh bại bất công, sự dữ, tội lỗi và khổ đau trong tự toàn quyền của Người và với một chiến thắng vẻ vang. Trái lại Thiên Chúa cho chúng ta thấy một chiến thắng khiêm tốn, xem ra là một thất bại trong tâm thức của loài người. Và chúng ta có thể nói rằng: Thiên Chúa chiến thắng trong thất bại.

Thật thế, trên thập giá Con Thiên Chúa xem ra là một người thất bại: đau khổ, bị phản bội, bị khinh miệt và sau cùng chết đi. Nhưng Đức Giêsu cho phép sự dữ bám riết lấy Người và mang lấy nó trên mình để chiến thắng nó.

Cuộc khổ nạn của Người không phải là một tai nạn; cái chết của Người, cái chết ấy đã được "ghi chép". Đây là một màu nhiệm gây lạc hướng, màu nhiệm sự khiêm hạ lớn lao của Thiên Chúa, nhưng chúng ta biết bí mật của màu nhiệm này, của sự khiêm hạ ngoại thường này: "Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến độ trao ban Con Một mình cho thế gian" (Ga 3,16). Trong tuần này chúng ta nghĩ biết bao tới nỗi khổ đau của Chúa Giêsu và chúng ta tự nhủ: "Đó là để cho tôi. Cả khi tôi có là người duy nhất trên trần gian này, Người cũng làm điều đó. Người đã làm điều đó cho tôi. Và chúng ta hãy hôn Đấng bị đóng đinh và nói: "Cho con. Cảm ơn Chúa Giêsu. Cho con."

Cuộc khổ nạn và cái chết của Đức Giêsu và các tước đoạt của biết bao niềm hy vọng nhân loại là con đường chính, qua đó Thiên Chúa hoàn thành ơn cứu độ. Một con đường không tương ứng với các tiêu chuẩn nhân loại, trái lại lật ngược chúng. Bởi các vết thương của Người chúng ta được chữa lành (x. 1 Pr 2,24).

Khi tất cả mọi sự xem ra bị mất, khi không còn có ai bởi vì chúng sẽ "đánh chủ chăn và đoàn chiên sẽ tan tác" (Mt 26,31), thì khi đó Thiên Chúa can thiệp với quyền năng của sự sống lại.

Sự phục sinh của Đức Giêsu không phải là kết thúc tươi vui của một chuyện thần tiên đẹp đẽ, không phải là kết cục hạnh phúc của một cuốn phim, nhưng là sự can thiệp của Thiên Chúa Cha ở nơi niềm hy vọng của con người bị tan vỡ. Trong lúc khổ đau, trong đó biết bao người cảm thấy nhu cầu xuống khỏi thập giá, thì đó là lúc gần sự phục sinh nhất. Đêm xem ra tối hơn trước khi ban sáng bắt đầu, trước khi ánh sáng bắt đầu. Trong lúc đen tối nhất thì Thiên Chúa can thiệp. Người sống lại.

Đức Giêsu, Người đã lựa chọn đi qua con đường này, mời gọi chúng ta theo Người trong chính con đường của sự hạ mình. Khi trong một vài lúc của cuộc sống chúng ta không tìm thấy lối ra nào cả cho các khó khăn của chúng ta, khi chúng ta lún sâu trong sự tối tăm dày đặc nhất, đó là lúc khiêm hạ và lột bỏ hoàn toàn của chúng ta, là giờ trong đó chúng ta sống kinh nghiệm giòn mỏng và tội lỗi. Và chính khi đó chúng ta không phải che giấu sự thất bại của chúng ta, nhưng rộng mở chính mình cho niềm hy vọng của Thiên Chúa như Đức Giêsu đã làm. Anh chị em thân mến, trong tuần này thật là thiện ích cho chúng ta cầm lấy thánh giá trên tay và hôn biết bao nhiêu lần và nói: "Lạy Chúa Giêsu, con cảm tạ Chúa".

Ước chi được như vậy.

Bài thơ tháng năm



Mẹ ơi xính thắm ngàn hoa
Kính dâng lên Mẹ một tòa ngát hương
Nhạc lòng réo rắt yêu thương
Hồng ân nghe thắm như sương ngọt ngào

Đường đời con nhận biết bao
Ơn lành phước báu dạt dào Mẹ ban
Dẫu chưa từng được giàu sang,
Lòng con kho báu muôn ngàn thánh ân

Ấu thơ Mẹ đã ân cần
Thương con cô cút song thân sớm rời
Niềm đau đường thấu tới trời
Mẹ thương che chở, dạy lời nguyện xin

Dạy con xanh mãi niềm tin
Tình nào bằng Mẹ, giữ gìn hồn trong
Mênh mông như nước biển đông
Muôn ngàn khổ lụy cậy trông Mẹ hiền

Tạ ơn Mẹ rất thiêng liêng
Lắng nghe cầu khẩn muộn phiền thế gian
Mẹ ban ơn phước vô vàn
Tháng năm dâng Mẹ hoa lòng kính yêu



Therese Lệ Xuân 13-05-2014

Từ ngày thơ ấu nắm tay Mẹ rồi

ÁCH CỦA THIÊN CHÚA

Ngồi buồn lo bảy, lo ba,
Lo cau trở muộn, lo già hết duyên.
Còn duyên kẻ đón người đưa,
Hết duyên đi sớm về trưa một mình.

Cô đơn và tuổi già thường là nỗi lo sợ của con người. Chăm sóc người già cũng là nỗi lo sợ của tôi. Nơi tôi làm việc, từ một bệnh viện đa khoa, được xây cất lại thành một bệnh viện chuyên môn chăm sóc người già yếu. Phần lớn bệnh nhân không đi đứng được, tiêu tiểu, ăn uống đều nhờ vào các y tá, điều dưỡng, chưa kể đến những người mang bệnh Alzheimer. Lúc đầu tôi rất khó chịu khi nghe những tiếng la hét, chửi rủa. Những bất ngờ phải dọn dẹp khi bệnh nhân làm rơi ly tách hay tháo gỡ dây truyền máu, nước biển... Thường xuyên nhìn thấy cái chết, cảnh cô đơn không ai thăm viếng, chán nản về thể xác lẫn tinh thần, tôi chỉ còn biết tìm đến Chúa. Trong thinh lặng Chúa đã nói với tôi qua Phúc Âm thánh Mathêu 11,29-30 : “Anh em hãy mang lấy ách của tôi và hãy học với tôi. Vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi, bố dưỡng. Vì ách của tôi thì êm ái, gánh của tôi thì nhẹ nhàng”. Ách của Thiên Chúa là bốn phận, là công ăn việc làm hay những thử thách xảy ra trong đời sống như tai ương, đau ốm, thất nghiệp, v.v...

Phương cách để giúp cho gánh nặng trở nên nhẹ nhàng là đến với Chúa, học với người hiền lành và khiêm nhường. Hiền lành là không phản đối. Khiêm nhường chấp nhận những giới hạn của mình để cho người khác nhìn mình qua cái nhìn của họ, qua những thành kiến, phê bình. Lời Chúa giúp tôi biết chấp nhận công việc làm mới của mình, biết kiên nhẫn, chịu đựng, thông cảm, yêu thương những bệnh nhân mà mình chăm sóc. Từ từ tôi khám phá ra, khi tôi ân cần, nhẫn nại, dịu dàng với các bệnh nhân thì họ trở nên dễ chịu, vui tươi, ít bầm chướng và ít kích động. Tôi bắt đầu yêu mến và có niềm vui trong công việc của mình. Có người cho là địa ngục, nhưng trong địa ngục này có niềm vui và bình an của Chúa. Cảm ơn Chúa đã nhiều lần cho con cảm nhận được ơn phù trợ của Ngài.

Jeanne MH



TRÁI ĐẮNG

Nhà bác tôi tọa lạc gần bờ sông làng. Con sông đem nguồn nước tưới những đồng lúa khắp khu vực. Thủy triều lên xuống mỗi ngày nên nước rất sạch, trong lành. Dòng sông là chốn gặp gỡ của bọn trẻ chúng tôi vào những ngày nắng hạ. Nắng miền Bắc Việt Nam vào độ hè quả như thiêu, như đốt. Có nhà thơ đã từng viết :

"Ai xui con cuộc gọi vào hè
Cái nóng nung trời, nóng nóng ghê ..."

(Vào hè - Dương bá Trạc)

Xả cái oi nồng mùa hạ dưới dòng sông không chỉ là cái thú của lũ trẻ chúng tôi, nhưng dân làng, khi chiều về cũng nhiều người ghé bên sông tắm mát.

Thỉnh thoảng sau giờ tắm sông, tôi ghé tiệm may thăm bác. Cả làng chỉ mình bác tôi có cái máy may singer. Quê tôi nghèo, manh quần tằm áo phần nhiều người dân tự khâu vá lấy ; ít ai có điều kiện đưa ra tiệm bác tôi cắt may, nên khách hàng thật thưa thớt, do đó bác có thời giờ tiếp tôi. Mảnh vườn nhỏ sau nhà, bác trồng vài khóm mía, dăm bụi chuối. Mỗi lần tới thăm, bác thường dẫn ra vườn chặt mía cho ăn. Giữa trưa hè oi nồng, giống mía quả là món giải khát tuyệt vời, ngọt lịm mát rượi.

Trong lúc tôi thích thú hít hà với mía ngọt thì bác tôi lại tới mân mê mấy quả mướp đắng. Cây mướp bác trồng ngay sát cửa đầu hồi ra vườn. Hàng giậu tre bác đan ken kỹ lưỡng cho mướp leo. Bác chăm sóc tưới bón như loại cây quý. Gió trưa hè lách qua giàn mướp đưa theo hương hoa mướp thơm nhẹ nhẹ. Tôi thấy bác hay chăm phần hoa mong cho mướp sai trái

hơn. Tiện con dao vừa chặt mía cho tôi, bác cắt trái mướp đắng to hơn nắm dao, đưa vào nhà cắt thành miếng nhỏ, thêm chút muối trên đĩa ; vừa ăn bác vừa hít hà. Mướp tươi giòn sần sật. Nhìn bác ăn, tôi không thể biết mướp đắng hay ngọt, tôi tò mò hỏi :

- Đắng không bác ?

- Ô, ngon con ạ, thứ này giải khát vào ngày hè nóng nực không gì bằng, vừa nói bác vừa đưa tôi miếng nhỏ như đầu ngón tay. Vừa muốn nhai, nhưng tôi đã nhăn nhó nhả ra !

- Ô ! Đắng quá bác ạ ! Con không tài nào ăn nổi. Bác tôi chỉ cười.

Với tôi, mía ngọt lịm, mát rượi bao nhiêu thì mướp đắng lại khó nuốt bấy nhiêu.

Sau này theo gia đình vào lập nghiệp tại miền Nam. Tôi thấy chợ Vườn Chuối Sài Gòn cũng lại nhan nhản mướp đắng. Quầy hàng bày bán tới hai ba loại. Nhìn nó tôi vẫn khó quên vị mướp đắng của bác tôi ngày nào. Hẳn ở đây mùi vị nó vẫn thế ? Tôi tự hỏi, bởi nghe người ta gọi nó bằng cái tên khác lạ : **khổ qua**.

Mãi sau này khi vào học trường nội trú, tôi hay gặp món "khổ qua" trên mâm cơm ; khi thì khổ qua nhồi thịt, khi thì khổ qua nấu canh tôm, khi lại thấy đĩa khổ qua xắt nhỏ chấm muối. Buổi đầu quả chẳng thú vị gì. Tô khổ qua nhồi thịt lắt phất ngò rí ; mấy đứa bạn ăn ngon lành. Nhìn chúng nó ăn, tôi cũng ráng tập, chẳng bao lâu vị đắng khó nuốt ngày nào biến dần. "Ồ, ngon con ạ..." Câu nói của bác tôi ngày nào trên quê xưa như vẫn còn vọng lại.

Từ khổ qua nhồi thịt, khổ qua nấu canh tôm và sau cùng khổ qua sống chấm muối tôi đều ăn được. Đĩa khổ qua sống trước đây là khổ ải cho tôi khi phải đựng tới nó, thì sau này lại là món tôi ưa thích; có lần tôi ăn cả đĩa. Vị đắng "Khổ" của loại trái này nay sao ngon lạ. Sau này mỗi lần ăn khổ qua sống tôi thêm vào muối chút ớt, vị cay càng làm cho hương vị khổ qua ngon miệng hơn.

Hành trình cuộc đời cho tới những tháng ngày xế bóng hôm nay, không phải lúc nào cuộc đời cũng ngọt lịm như những đợt mía thuở thiếu thời tôi đã từng thưởng thức từ vườn bác tôi những ngày hè xưa. Nhưng rồi cũng đến những ngày, những cảnh tôi phải đối diện với TRÁI KHỔ QUA – TRÁI ĐẮNG.

Vị ĐẮNG mà mùa hè thuở đó tôi không thể nào nuốt nổi, thì bác tôi lại khen ngon, lại quý, lại tìm được ở đó thứ giải khát tốt giữa nắng hè oi ả.

Rồi chính tôi sau này thấy VỊ ĐẮNG đổi thay. Cái tên Mướp Đắng, Khổ Qua vẫn chẳng hề thay đổi ; Vị Đắng vẫn nguyên vẹn như tên gọi của loài trái này, nhưng chẳng riêng gì bác tôi thấy thích, cho tới tôi hôm nay cũng thấy hương vị đậm đà của nó. Mướp đắng còn là món ăn đã thật quen thuộc với nhiều sắc dân.

Khổ Qua ngày nay còn được trọng dụng như một loại dược liệu. TRÁI ĐẮNG đã trở thành ngon miệng, hương vị đã đổi thay do chính con người đã thay đổi tâm nhìn, đã biến đắng thành ngon, thành quý, dầu TRÁI ĐẮNG vẫn chẳng hề đổi thay.

Cây thập tự với người Roma xưa là nhục hình dành cho tội nhân, nhưng với Chúa Kitô cây thập tự đã trở thành Thánh Giá. Từ cây Khổ đó đã nảy sinh hoa trái cứu độ.

Tình yêu mạnh mẽ từ nội tại đã cho thánh Phaolô sức mạnh ngoại thường để tìm thấy VỊ NGỌT nơi TRÁI ĐẮNG :*"Thật thế, lời rao giảng về thập giá là một sự điên rồ đối với những kẻ đang trên đà hư mất, nhưng đối với chúng ta là những người được cứu độ, thì đó lại là sức mạnh của Thiên Chúa"* (1Cr. 1, 18).

Người ta từng gọi cuộc đời là một hành trình. Hành trình càng dài càng lắm gian truân, càng nhiều TRÁI ĐẮNG. Vị Đắng có đổi thay hay không tùy thuộc người đối diện với nó. Nó sẽ trở thành món "Giải khát" giữa nồng nực, oi à khi tâm nhìn, ý thức về sự có mặt cần thiết của nó.

"Vị thử đường đời bằng phẳng cả,
Anh hùng hào kiệt có hơn ai"

(Phan bội Châu)

Phải tập mãi tôi mới quen với vị Đắng của Khổ qua. Từ tập chấp nhận cho tới giai đoạn Vị Đắng trở thành thân quen, kể cả "thú vị" đã là một giai đoạn của hành trình.

Trái Đắng cuộc đời nhan nhản đó đây. Những trái ngang trong hành trình cuộc sống. Một tấm lòng co rút lại, một trái tim vị kỷ, một vòng tay không muốn rộng mở, chẳng muốn bao dung, thiếu vắng một tình yêu cho đi, ganh ghét, ty hiềm... Tất cả là những TRÁI ĐẮNG !



Đức Mến có sức đổi thay vị đắng từ mọi cảnh huống cuộc đời, như thánh Phaolô quả quyết :

Đức Mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác... Đức mến chịu đựng tất cả"

"Đức Mến chịu đựng tất cả" chính là sức mạnh đổi thay hương vị TRÁI ĐẮNG cuộc đời.

Trần nguyên Bình

CÔNG THẦN và THẦN CÔNG

Khi còn nhỏ thời tiểu học, có lẽ vì thuộc loại học khá, hay phải thay mặt cả lớp tranh tài với các lớp khác, nên tôi hay bị thầy cô giáo bắt làm lớp trưởng. Ở tuổi đó, học trò rất sợ thầy phạt, vì thầy mà phạt 1 thì về nhà cha mẹ phạt 10. Chính vì thế, ngay cả những đứa ngỗ ngáo trong lớp cũng chẳng dám ngoe khi tôi leo lên bục làm việc điểm danh, hoặc thay thầy cô giữ trật tự trong lớp. Công trạng « to lớn » như thế nhiều khi làm tôi đi « quá đà », vài lần đã dám đe dọa những thằng nào làm mình không hài lòng. Dĩ nhiên là chúng sợ thầy nên chấp nhận lép vế, và vì vậy tôi lên mặt, cảm thấy mình oai quá.

Lớn hơn một chút, từ khi vào trung học, vì lười biếng không thích phải lo việc sổ sách, mà nhất là chỉ vì ham đá banh với bạn, tôi bỏ mặc không đếm xỉa gì các thứ công trạng kia nữa. Bây giờ là học để đối phó sao cho có điểm tốt để khỏi bị bố mẹ ra rầy. Còn việc chung của lớp bây giờ đã biến thành việc đá banh. Thỉnh thoảng sau giờ học còn dám trốn lễ chiều để biến vào xóm cụt chơi banh.

Mỗi tuổi là mỗi ưu tiên cho từng sở thích khác nhau. Lớn thêm lên, muốn có bạn gái thì phải chứng minh tài năng và công trạng trước mọi người, nhất là làm sao cho cô bạn mình chú ý những công trạng đó. Một cô giáo chủ nhiệm môn văn đã bảo với chúng tôi : « Các em cần biết rằng trai ham sắc, gái ham tài. Nhưng ham không thì chẳng thể bền lâu, mà cũng chẳng mang đến thành công. Cần phải thật lòng và khiêm tốn ».

Dĩ nhiên là cô nói nhiều lắm nhưng chẳng hiểu sao tôi chỉ nhớ mỗi cái câu đó, mà nhớ nhất thuở ấy là cái chân lý « Gái ham tài ». Vì thế nên phải chứng minh tài năng. Đá banh thì lúc nào cũng mong mình là người có công to trong những trận thắng, mà nếu bại thì chắc chắn vì mấy thằng kia đá banh quá dở, hoặc vì thời tiết xấu quá, .. nhiều lí do lắm nhưng hầu như không bao giờ vì do tôi.

Nhiều năm đã qua, tôi lớn hơn, đã sống qua nhiều khó khăn, đã gặt hái được một số thành quả từ những cố gắng của mình. Càng ngày tôi mới càng hiểu thêm ý nghĩa lời cô giáo nói ngày trước « .. Chẳng thể bền lâu, mà cũng chẳng thành công. ».

Quan sát từ bên trong các sinh hoạt, dù đời hay đạo, tôi hay thấy có một hiện tượng dễ xảy ra. Đó là hiện tượng « công thần ».

Từ xưa đến nay, người ta vẫn tôn vinh những người có công trạng, đã làm những việc tốt lành cho cộng đồng nhân loại. Công giáo chúng ta thì cũng có những vị được nâng lên hàng các thánh, tức là được Giáo hội đề ra như những tấm gương sống đạo, để các Kitô hữu soi vào mà bắt chước, mà theo con đường tốt lành họ đã qua. Ngoài đời người ta đưa ra hình ảnh những « anh hùng » chống ngoại xâm, cứu người gặp nạn, ... Đó là những người được cộng đồng vinh danh, những người ấy và người thân của họ có thể thấy hãnh diện, sung sướng. Thế nhưng cũng có những người cho rằng mình đã đủ « tiêu chuẩn » để có vinh dự ấy, và vì cộng đồng chưa đề đạt, hay vì cho rằng mình chưa được đối xử xứng hợp với công trạng, nên cần phải biểu lộ hay kể ra những công trạng của mình. Hoặc có khi nghĩ rằng « không có tiếng thì cũng phải có miếng », nên hay tìm cách « đi lổi tắt », tự cho rằng mình phải được miễn trừ một số điều lệ hay thủ tục trong các sinh hoạt cộng đồng. Nếu không được miễn trừ thì đâm ra hờn dỗi, bỏ sinh hoạt cộng đồng.

Đoạn Tin Mừng Matthêu 6,1 - 4 lại đánh vào bộ óc vốn lười suy nghĩ của tôi :

¹ "Khi làm việc lành phúc đức, anh em phải coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, ban thưởng.² Vậy khi bố thí, đừng có khua chiêng đánh trống, như bọn đạo đức giả thường biểu diễn trong hội đường và ngoài phố xá, cốt để người ta khen. Thầy bảo thật anh em, chúng đã được phần thưởng rồi.³ Còn anh, khi bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm,⁴ để việc anh bố thí được kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.

Kín đáo chính là một thái độ cao cả. Và Chúa Kitô quả quyết Thiên Chúa vốn thấu suốt mọi sự sẽ bù đắp cho người kín đáo một cách đầy dư.

Kín đáo chính là một phương cách giúp ta tránh rơi vào cái bẫy của sự Khiêm Nhường giả. Tôi cứ nhớ mãi lời đức cha Bùi Tuần khi nói về Khiêm nhường giả:

"Khiêm nhường giả thường là một hình ảnh mơ tưởng tự tạo. Coi khiêm nhường như một vinh quang, kết quả của những cố gắng tự sức. Để rồi có cơ nảy sinh tự đắc, lợi dụng trên đường danh lợi. Thỉnh thoảng người ta soi mình vào hình ảnh tự tạo đó, để tìm thích thú và thêm muốn được khen.

Nếu không cảnh giác, thì thứ khiêm nhường giả như thế sẽ rất nguy hiểm. Vì nó sẽ dễ trở thành thứ nọc độc có thể pha trộn vào mọi ý hướng đạo đức. Để rồi,

sau cùng họ dùng việc đạo để tìm vinh quang ảo cho mình, từ những việc nhỏ đến cả những việc lớn bề ngoài mặc vẻ đạo đức. Hành trình của nó thường mang nhiều giả dối và mưu lược."

Thiết tưởng nếu trong cuộc đời, ta luôn giữ được sự kín đáo trong mọi sự, nhất là trong việc cộng đồng, thì chắc chắn Thiên Chúa đã biết và thưởng công. Một trong các phần thưởng có thể chính là sự khiêm nhường thực sự. Đó là bài thuốc giúp ta tránh nhiễm bệnh "công thần", nhờ vậy không phải trở nên những khẩu pháo thần công phóng lên những âm thanh ồn ào gây cho người chung quanh phải chú ý đến công trạng của mình.

tám



Ra Đi

Ngài dặn Ra Đi sao cho nhẹ nhõm :

Không gầy, không bị, tiền bạc chẳng cần

Loại hết những gì vương bận bước chân

Khi già từ nếu chân còn vương bụi

Cần giữ bỏ, nhẹ nhàng mau bước tới.

Bước theo Ngài không bị rịn đa mang

Một Tình Ngài quá đủ cho môi trường

Đòi gấn bó Tin-Yêu làm men muối

Dem Tin Mừng dọi sáng đời tăm tối

Mang yêu thương sưởi ấm chốn giá băng

Đòi chứng nhân thập giá là gia phần

Có những thuở mùa xuân như rộ nở

Nhưng thu về lá vàng, và mưa đổ

Rồi đông sang giá buốt lạnh run người ...

Dù cảnh nào bước ta chẳng đơn côi !

Thầy luôn đó nắm tay cùng sánh bước

Giữa dòng đời trăm ngàn cảnh xuôi ngược

Đòi chứng nhân vẫn vui bước RA ĐI

Lá thư hậu phương gửi chiến sĩ Tin Mừng

Duy Bình

«Xin cho con đóng đinh với Ngài»

Trong một bài Thánh Ca với lời hát nghe van xin thống thiết «xin cho con đóng đinh với Ngài, xin cho con cùng chết với Ngài, để được sống với Ngài vinh quang...» Tôi nghe các anh chị trong ca đoàn dâng lời ca mà cảm phục vô cùng.

Cá nhân tôi chưa bao giờ dám cất lời hát bài này vì thấy mình còn yếu đuối, còn sợ đau, sợ khổ... thì làm sao dám xin «cho con đóng đinh với Ngài». Đóng đinh lên da thịt thì đau lắm, làm sao mà chịu nổi. Khi khâu áo, cây kim lỗ đâm vào tay là tôi đã «ái da, đau quá» rồi rên rỉ, ỉ ôi... vài giọt máu rơi ra là đã quỳnh quáng, điếng hồn, làm sao mà có can đảm «xin đóng đinh».

Mỗi Mùa Phục Sinh đến, trên TV đều có chiếu các chương trình về «sự đóng đinh của anh chị em tín hữu người Phi Luật Tân». Họ đóng đinh thật như Chúa Giêsu bị đóng đinh vậy. Nhìn người đóng vai Chúa Giêsu nằm trên thập giá cho người khác đóng đinh, anh ta đau đớn, quằn quại, rên xiết, nghiến răng chịu đựng, nước mắt chảy ra... lăn dài trên đôi má... thấy thật thương tâm. Tôi hết sức cảm phục lòng can đảm của anh ta, chắc hẳn người tín hữu này đã yêu Chúa Giêsu tha thiết và chắc trong đời sống thương ngày anh ta cũng đã chịu nhiều đau khổ, nhiều sỉ nhục như Chúa Giêsu, chịu đựng nhiều cây đinh mà người đời đóng lên tâm hồn anh ta nên anh ta mới ao ước được nếm mùi đóng đinh thật như Chúa, để thông phần đau khổ với Ngài ?!

Trên thế gian này, đóng đinh kẻ khác cũng là một thú vui của một số người, họ đem chuyện của người khác bị lỡ lầm, bị vấp phạm để rêu rao cho mọi người biết và lấy làm đắc chí. Họ sung sướng khi thấy người khác bị sỉ nhục, bị bêu rếu... vì như thế là chứng tỏ họ trong sạch, thánh thiện... Có những người có vết thương đau đớn sâu thẳm tận cùng tâm hồn, họ muốn quên đi, chôn vùi đi để sống, thế mà người biết được chuyện của họ, lại đóng đinh họ bằng cách rêu rao cùng khắp để thỏa mãn tự ái, tự kiêu của mình.

Tôi rất sợ bị đóng đinh lắm, thế mà trong đời sống, tôi cũng bị đóng đinh khá nhiều, và những người đóng đinh mình, trở trêu thay lại là những người thân yêu của mình và những người đang đồng hành với mình. Đau vô cùng...Suốt thời gian đó tôi vô cùng đau khổ và cứ sống trong buồn phiền, tự trách người, trách mình và trách Chúa nữa. Song nhờ những năm gần đây tôi được đi dự những khóa tĩnh tâm, những khóa cấm phòng linh thao nên tôi biết thế nào là thông phần đau khổ với Chúa Giêsu và nhờ đó dễ dàng tha thứ cho họ... và cảm ơn Chúa đã dùng họ để thanh luyện tâm hồn mình.

Thánh Phanxico Assisi cũng đã nói: «Không phải quân dữ đóng đinh Giêsu mà thôi, chính tôi và anh chị em đóng đinh Ngài». Lạy Chúa Giêsu, nhìn kỹ lại chính mình con cũng có nhiều lần đóng đinh anh chị em mình, chính là đóng đinh Thầy yêu dấu của con. Xin Thầy tha thứ cho con, từ nay con sẽ luôn luôn nhắc nhở mình, hãy tự hạ mình, và làm việc gì cũng hãy nhìn lên Thánh Giá Chúa trước khi quyết định, để khỏi vấp phạm những lỗi lầm ấy nữa. Xin Thầy ở với con và giúp con. Amen.

Elisabeth Nguyễn

Nhận được Tin Vui Anh-Chị Phaolô Trương xuân Sao - Elisabeth Nguyễn thị Tiết mừng Kim Khánh Hôn Phối 1964 - 2014 vào ngày 19.07.2014, BÐH xin được thay mặt các cursillistas của PT chuyển đến anh chị những lời chúc mừng tốt đẹp. Nguyễn xin Thiên Chúa luôn gìn giữ anh chị và gia quyến trong hạnh phúc.

Tôi là cursillista : yếu tính và cứu cánh

Tôi **suy tư** như một cusillista : tâm thức

Tôi **hành động** như một cursillista : phương pháp

Tôi **mời gọi** tham dự khoá Cursillo : tiền cursillo

Tôi **kiên trì** trong Cursillo : hậu cursillo

Tôi được Cursillo **nuôi dưỡng** : ultreya và họp nhóm

Tôi **đào sâu** về Cursillo : huấn luyện liên tục

Tôi **dấn thân** như một cursillista : truyền giáo

Đó là “ngọn lửa mà Thầy đến ném vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi ngọn lửa ấy đã bùng lên ! (Lc 12, 49)

trích tập sách “Sinh Khí Đòi Tôi” của Raymond Barbe
Phong trào Cursillo ngành Pháp ngữ.

PT Cursillo Việt Nam Âu châu được tin vui:

- 1/ Thầy Phêrô Nguyễn Thế Anh (cursillista khóa 24) sẽ được chịu chức linh mục vào Chúa nhật 29.06.2014 lúc 16 giờ tại nhà thờ chính tòa Saint-Maclou, Place du Grand-Martroy, 95300 Pontoise (Giáo phận Pontoise - Pháp)
- 2/ Anh Phêrô Võ Tiết Cương (cursillista khóa 26, hôn phu của chị Martha Nguyễn Thị Ngọc Hạnh khóa 19) sẽ được chịu chức Phó Tế Vinh Viễn vào Chúa nhật 29.06.2014 lúc 14g30 tại nhà thờ Saint Joseph, 66 avenue de Morges, 1004 Lausanne (Thụy Sĩ).

Thật là một Hồng Ân lớn cho đại gia đình Cursillo có thêm một linh mục và một thầy sáu linh hướng. Xin chung vui với gia quyến thầy Thế Anh và gia đình anh Tiết Cương-chị Ngọc Hạnh.

Kỷ Niệm với cha linh hướng

♥ Để tưởng nhớ cha Louis Nguyễn Hậu ♥

Ở trong khoảng không gian nhỏ hẹp ấy chỉ có hai chúng tôi. Vị linh hướng già và người cursillista. Chúng tôi ở rất gần nhau, cận kề trong gang tấc, mà lại không thể thấy mặt nhau. Căn phòng nhỏ, vuông vắn, cha nằm đó lặng im, và tôi đứng lặng im bên cạnh. Không gian chung quanh lắng đọng đến nỗi tôi nghe được rõ ràng hơi thở của chính tôi, hơi thở mà tôi cố gắng cho thoát ra khỏi buồng phổi mình một cách thật nhẹ nhàng, để biết đâu tôi có thể nắm bắt được hơi thở của cha. Chuyện mơ hồ quá !!!

Tôi đưa tay vuốt nhẹ nắp áo quan, và cúi xuống hôn lên nền gỗ bóng loáng, lạnh lạnh. Cùng với giọt nước mắt ngập ngừng nơi khóe mắt, tôi như nghe cha dịu dàng hỏi tôi một câu hỏi quen thuộc mà cha không bao giờ quên trong các buổi gặp gỡ với tôi, ngay cả lúc đã bị căn bệnh Alzheimer làm trí óc lẫn lộn mọi thứ : « Con có ba đứa con trai, con có muốn cho Chúa một đứa để làm linh mục không con ? Cha già rồi, con thấy đó, và Giáo Hội chúng ta rất cần linh mục con à ! ». Thật đáng trân trọng thay tấm lòng của người mục tử nhân lành, luôn trăn trở thao thức cho sứ mạng gìn giữ và mở mang Nước Chúa nơi trần thế, dù bản thân mình đang đi dần vào vùng sương mù của tuổi già, bệnh tật, cô đơn...

Gia đình chúng tôi có nhiều kỷ niệm vui với cha, nhất là trong thời kỳ các con tôi còn nhỏ. Chúng tôi có thói quen đưa các cháu theo khi đi sinh hoạt với PT Cursillo. Chúng nó đều thích tham gia vào PT Thiếu Nhi Thánh Thể tại GX VN Paris, nên nơi đó là ngôi nhà thứ hai đối với các con chúng tôi. Ba anh em mang theo tập sách, ngoan ngoãn và rành rẽ tìm một căn phòng trống, thằng anh lớn trông chừng hai em, cùng làm bài học bài. Thịnh thoảng cậu út lén chạy vào phòng họp dáo dác tìm mẹ, sà đến nhõng nhẽo một chút rồi lại chạy đi chơi. Sau đó vợ chồng con cái mời cha cùng về chung xe. Thịnh thoảng lại cùng nhau đi ăn tối, có lần đi hội chợ, rất vui ! Cha không ngăn ngại đi với các con tôi vào các khu trò chơi trong hội chợ, chăm chú xem chúng nó bắn lon, gấp các con thú nhồi bông, khi chúng nó thắng thì cha vỗ tay hoan hô, lúc thua cha hít hà tiếc nuối... Cho đến lúc con bệnh phát ra, chúng tôi vẫn còn đưa đón cha về nhà chơi vào các dịp lễ. Lần cuối cùng là dịp cuối năm trước lúc chúng tôi dọn nhà ra một vùng ngoại ô khá xa Paris. Mặc dù đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần, cha vẫn không nhớ là chúng tôi đã xin phép với nhà dưỡng lão cho đón cha về chơi hai ngày với gia đình chúng tôi. Khi tôi lên phòng cha, cha vẫn còn nằm trên giường. Tôi giúp cha soạn bộ quần áo ngủ, và tìm đồ ấm cho cha mặc thêm khi ra ngoài. Cái tủ duy nhất trong phòng cha khá lớn nhưng trống trơn, quần áo ngổn ngang vài cái chỉ gấp sơ sài. Chồng tôi bảo, không sao, về nhà lấy quần áo, vớ và găng tay của anh cho cha xài tạm. Nhưng cuối cùng chúng tôi không thể giữ cha được lâu như ý muốn. Đến nhà chúng tôi, thịnh thoảng cha lại đòi về, cha đi tới đi lui lảng xảng khiến chúng tôi vừa đau lòng vừa khó xử, cứ lo mình không để ý kịp thì cha sẽ mờ cửa đi mất ! Đến khi cha bắt đầu bực dọc vì bị 'nhốt' ở một nơi xa lạ, chúng tôi đành đau khổ chờ cha về lại nhà dưỡng lão. Lên tới phòng, cha nằm ngay xuống giường, kéo tấm chăn trắng trắng toát lên trùm kín đầu, kín mặt. Tôi tiến đưa năm cũ với lần quần hình ảnh của cha nằm co trên chiếc giường trong nhà dưỡng lão, dưới tấm chăn trắng trùm kín đầu...

Là một linh mục hiền lành, tài giỏi (cha ở trong ngành sư phạm và biết rất nhiều ngoại ngữ), cha có mặt ở giáo xứ thường xuyên vào cuối tuần, đặc biệt yêu thích việc ban bí tích hòa giải, và là một linh hướng gắn bó với PT Cursillo. Tôi còn nhớ lời chia sẻ của một chị cursillista khóa 1, khi chị vào xưng tội với cha vào buổi chiều tĩnh tâm của khóa ba ngày, chính gương mặt hiền lành của cha đã cho chị cảm giác đối diện với Chúa Giêsu Kitô, và được Người ủi an, tha thứ tội lỗi... Nhưng hình ảnh đậm nét nhất trong ký ức tôi về cha linh hướng ấy, đó là những ngày gần mở khóa Cursillo, cha đã làm công tác Tiền Cursillo một cách thật là đơn sơ, dễ dàng và độc đáo. Trước và sau mỗi thánh lễ chúa nhật, cha cầm xấp đơn ghi danh trong tay và đứng chờ ngay cửa nhà thờ giáo xứ, gặp ai ra vào cha cũng mời : « Đi dự khóa cursillo con ơi ! ». Có lẽ trên hành trình 20 năm thành lập PT tại Âu châu, cha là vị linh hướng duy nhất mà bản thân tôi chứng kiến tấm lòng tha thiết đối với công việc 'lưới người' (chữ mà cha thích dùng) với cách thức đầy 'sáng tạo' như thế ! Nếu cha còn sống đến triều đại của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, chắc chắn là cha sẽ nói : « Con thấy không, Đức Thánh Cha dạy chúng ta phải mở toang các cánh cửa nhà thờ, và người kitô hữu phải bước ra khỏi đó để đi đến những vùng 'vành đai' của xã hội.. Đó chính là việc cha đã làm ! »... Phong trào Cursillo VN Âu châu đã bước qua tuổi hai mươi. Những bước chân tông đồ của từng cursillista nay đã là những bước chân 'trưởng thành'. Trưởng thành trong tâm tưởng, khi nắm bắt được linh đạo của Cursillo là công bố về thực tại tuyệt diệu nhất, đó là Thiên Chúa trong Chúa Kitô, vẫn luôn sống và luôn yêu thương chúng ta. Trưởng thành trong việc thực hiện sứ mạng đã được trao phó, thông qua phương pháp khả quan và khả thi nhất, đó là tình bạn : « là bạn, làm bạn và mang bạn đến với Đức Kitô ».



**Make a friend,
Be a friend,
Bring a friend to Christ.**

Hướng về hai khóa 33 & 34 sẽ được tổ chức tại Giáo Xứ VN Paris vào tháng bảy năm nay, tôi như thấy phảng phất nụ cười hiền lành và mãn nguyện của cha... Trong cái 'lưới tình' rộng lớn và êm ái, sẽ có thêm những 'con cá' lạc lối, mệt mỏi vì mãi mê tìm một bờ bến hoang tưởng, tìm vào đó để được tận hưởng lý tưởng và hạnh phúc đích thực cho cuộc đời mình : Thiên Chúa, Đấng là Tình Yêu/.

(NC)

ĐỔI LỘ TRÌNH



Những giọt nắng yếu ớt cuối ngày sạm màu vàng ủa chả mấy chốc tắt dần. Màn đêm đang phủ xuống trên đường chiều. Đường về chốn xưa chiều nay sao thê lương quá. Con đường sỏi đá đã sẵn gập ghềnh lại càng chênh vênh hơn khi con tim trĩu nặng sầu buồn, thất vọng. Đường chiều như dài ra, như xa thăm thẳm dưới bước chân rã rời. Lộ trình tìm về chốn cũ sạm một màu đen như chính không gian nội tại. Điểm đến không hề thấy ló rạng đốm sáng nào !

Câu chuyện trao đổi của Người Khách Lạ không lôi kéo được chú tâm của hai ông, bởi lòng họ đang chất đầy u sầu, thất vọng. Chân trời tâm tối như đang đợi chờ. Làm thế nào đây, có cách nào mình giải cho người thân, lối xóm...ngày về lại chốn cũ sau tháng ngày theo Thầy ? Đã vậy, Người Khách đồng hành xem ra quá xa lạ với biến cố : "*Chắc ông là người duy nhất trú ngụ tại Giêrusalem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra trong thành mấy bữa nay*" (Lc. 24, 18). Thái độ bình thản như "Không hay biết những gì đã xảy ra trong thành mấy bữa nay" mang dáng dấp của "thiếu đồng cảm" bởi Người Khách Lạ có vẻ đang đứng ngoài cuộc ? Biến cố làm rung động cả kinh thành mà khi không Ông còn hỏi : "*Các anh vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy ?*" (Lc.24, 17)

Làng xưa, chốn cũ đã hiện ra trước mắt, chốn mà ngày nào gĩa từ ra đi với mong mỏi thành đạt ngày trở về, nhưng chiều nay bước chân trở về nặng trĩu gian truân thất vọng. Người Khách Lạ, dù trời đã tối, nhưng "*làm như còn phải đi xa hơn nữa*" (Lc. 24, 28) ?!

Sự kiện: **Làm như còn phải đi xa hơn** cho thấy Đức Kitô **không tự ý xin** vào nghỉ chân qua đêm với hai ông, mà Ngài đợi các ông **mời** vào. Thánh sử Luca viết: "**Họ nài ép Người rằng : Mời ông ở lại với chúng tôi...**" (Lc. 24, 29)

Biến cố Đổi Đời của hai môn đệ hệ tại **Họ nài ép Người**. Chính lòng muốn chân thành, tha thiết đã được Chúa nhận lời ở lại với họ. Việc Ngài làm khi đồng bàn với hai ông là biến cố trước đây hai ông từng chứng kiến: "*Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ. Mắt họ liền mở ra, và họ nhận ra Người, nhưng Người lại biến mất*" (Lc.24,30)

Sự can thiệp, nâng đỡ của Thầy đến đúng thời điểm hai ông chẳng khi nào ngờ tới, khi bước chân hai môn đệ đang rã rời, chao đảo ; hành trình theo Thầy đang đứng trên vực thẳm tan vỡ, đang lúi dúi vào ngõ cụt. Thánh sử Luca viết tiếp: "**Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem...**" (Lc. 24,33).

Sự kiện đã làm nên Biến cố đổi đời, đã làm thay ĐỔI LỘ TRÌNH, hệ tại :

* Sự hiện diện của Chúa Kitô

* Lòng muốn tha thiết "**Nài ép Người**" "**Ở lại**"

Hành trình theo Chúa của tôi xưa nay cũng đầy đầy những cảnh huống, những mộng ước không thành có khác chi hai môn đệ ngày đó, và cũng chẳng thiếu những "đường chiều" tưởng đang dẫn vào ngõ cụt ! Những đoạn trường tưởng như vắng bóng Chúa, tưởng như đang vật vờ đơn côi, và bước chân cũng thật rã rời mệt mỏi, mặc dầu Thầy vẫn đang cùng sánh bước.

Những bước chân rời rã, mệt mỏi. Những tầm nhìn chán chường thất vọng sẽ được thay thế bằng mừng vui, hoan hỉ, bước chân lại rộn rã như hai môn đệ ngày ấy **Ngay lúc ấy, họ ĐỨNG DẬY QUAY TRỞ LẠI GIÊRUSALEM** khi tôi mở lòng **Nài ép Chúa Ở Lại** trong đời.

Mùa Phục Sinh 2014

Trần nguyên Bình

HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Cụ Thomas Trần Văn Sáu, thân phụ của chị Lucia Nguyễn Thị Hằng (cursillista k.17) và cũng là nhạc phụ của anh Phanxicô Nguyễn Văn Miên (cursillista k.18), vừa qua đời.

Ông Legrand Georges, nhạc phụ của anh Phaolô Nguyễn Văn Quang, cursillista khóa 26, vừa qua đời tại Việt Nam.

Trong Niềm Tin vào sự sống lại của xác loài người ở đời sau, vì Chúa Giêsu Kitô đã chiến thắng sự chết và sống lại trong vinh quang, xin hiệp ý cầu nguyện cho các linh hồn Thomas và Georges sớm được Thiên Chúa đón nhận vào Nước Hằng Sống.

HÀNH HƯƠNG PHỤC SINH 2014

Nhân dịp kỷ nghỉ Phục sinh, chúng tôi hành hương về Rôma với mục đích chính là để tham dự ngày lễ phong thánh cho Đức Gioan XXIII và Gioan Phaolô II (27.04.2014). Chúng tôi thật may mắn vì được nghỉ tại Foyer Phát Diệm ⁽¹⁾ là nơi mà vào năm 1980 Đức Gioan Phaolô II đến thăm các Đức Giám Mục Việt Nam nhân dịp các ngài đi Ad Limina.

Nhân cơ hội hiếm có này, chúng tôi được thăm một số đền thờ tại Rôma, hang toại đạo, nhà tù nơi giam giữ thánh Phêrô và Phaolô ⁽²⁾... Ngoài ra, chúng tôi còn được cha Gioan Trần Mạnh Duyệt, Giám đốc Foyer Phát Diệm, hướng dẫn hành hương cha Piô năm dẫu thánh ở San Giovanni Rotondo và Phép lạ Thánh thể ở Lanciano. Cuộc hành hương đến những địa danh kể trên và cách riêng là được tham dự thánh lễ phong thánh lần đầu tiên trong cuộc đời, chúng tôi cảm thấy được hòa mình vào sức sống của Giáo hội qua những biến cố lịch sử và chứng kiến tính phổ quát của Giáo hội ngay tại thánh đô. Vì thế, chúng tôi ghi lại mấy dòng để nhớ về cuộc hành hương này.

Lm. Gioan B. Nguyễn Văn Hào

1. Cha Piô năm dẫu thánh (1887-1968)

Sáng thứ hai sau lễ Phục sinh, cùng với cha giám đốc Foyer Phát Diệm, cha Vinhson Lê Văn Minh, cha Gioan Đình Công Lịch và thầy Giuse Vũ Đức Vượng, chúng tôi vượt qua quãng đường gần 400 km từ Roma đến Rotondo (đông Nam nước Ý) để kính viếng cha thánh Piô. Khi tới nơi, chúng tôi thấy có rất nhiều khách hành hương đang sắp hàng vào kính viếng ngài. Thi hài của thánh nhân được trưng bày trong lồng kính tại Vương cung Thánh đường San Giovanni Rotondo, một thánh đường với kiến trúc hiện đại, được Đức Gioan Phaolô II thánh hiến năm 2004. Cha thánh Piô thường gọi là 'Padre Piô', một cha dòng Phanxicô ngành capuchin, sinh năm 1887 tại Pietrelcina, qua đời năm 1968, hưởng thọ 81 tuổi. Được biết, ngành capuchin có chút ít khác biệt bên ngoài với các tu sĩ Phanxicô là cho tu sĩ để râu, mặc áo dòng màu nâu như anh em hèn mọn Phanxicô và có mũ chụp đầu ngắn.

Khi còn sinh thời, cha Piô từng là vị thánh sống vì ngài được in năm dẫu thánh và ngài đã làm nhiều phép lạ. Vào ngày 20.09.1918, trong lúc cầu nguyện cảm tạ sau Thánh lễ, ngài được in các dấu thánh ở tay, chân và cạnh sườn, tương tự như Chúa Giêsu khi chịu đóng đinh trên thánh giá và mỗi thứ sáu trong tuần, máu từ các vết thương chảy ra làm ướt đầm các khăn băng và cả áo quần, khiến ngài vô cùng đau đớn. Ngài chịu đau đớn như vậy trong suốt 50 năm. Nhưng sau khi ngài tắt thở thì năm dấu thánh hoàn toàn biến mất, không để lại dấu tích nào. Ngày 03.03.2008, thi hài thánh nhân được khai quật. Theo kết luận của các nhà chuyên môn, sau 40 năm chôn cất, thi hài thánh nhân không bị phân hủy. Kể từ ngày 24.4.2008, thi hài cha thánh Piô được trưng bày công khai để dân chúng đến kính viếng cầu nguyện. Tới gần, chúng tôi thấy rõ ngài như một người đang ngủ. Hai mắt nhắm lại và trên khuôn mặt toát ra một vẻ thanh thần dịu dàng.

Được thăm viếng căn phòng đơn sơ mà chính thánh Piô đã sống, nhà nguyện nơi mà ngài từng dâng lễ hàng ngày, ngôi mộ đã an táng ngài, chúng tôi được phần nào đọc lại lịch sử cuộc đời của thánh nhân. Ngài đã sống một cuộc đời thánh thiện, chịu đau khổ với Chúa và còn bị kết án là giả hình... Có thời cha Piô không được phép cử hành Thánh lễ nơi công cộng và không được giải tội. Ngài

không than trách về sự cấm cách này, nhưng luôn khiêm tốn chấp nhận thánh giá Chúa gửi đến. Ngài viết : « Cuộc đời Kitô hữu không gì khác hơn là cuộc chiến đấu dai dẳng với chính mình; không có sự thăng hoa của linh hồn để đạt đến sự tuyệt hảo mỹ miều, nếu không phải trả giá sự đau khổ ».



Ngày 02.05.1999, ngài được phong bậc chân phước và ngày 16.06.2002, cũng chính Đức Gioan Phaolô II đã phong ngài lên bậc hiển thánh. Trong ngày lễ đó, có khoảng nửa triệu người tham dự. Theo thông tin được biết, mỗi năm có khoảng 6 triệu người hành hương đến San Giovanni Torondo kính viếng và cầu nguyện với ngài.

2. Lễ phong thánh hai Đức Giáo Hoàng

Chúa nhật 27.04.2014, một biến cố vô tiền khoáng hậu trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo vì trong ngày này Giáo hội có thêm hai vị thánh Giáo Hoàng. Đó là Đức Gioan XXIII và Đức Gioan Phaolô II. Thánh lễ được Đức đương kim Giáo Hoàng Phanxicô chủ sự, với sự hiện diện của Đức nguyên Giáo Hoàng Biển Đức XVI. Chính vì thế, giới báo chí đã gọi ngày này là ngày "Chúa Nhật bốn Giáo Hoàng"⁽³⁾. Đây là điều chưa từng có trong lịch sử Giáo Hội.

Hòa mình trong biển người tại quảng trường thánh Phêrô hôm nay, chúng tôi cảm nghiệm được tính phổ quát và sự hiệp thông của Giáo hội hoàn vũ. Thánh lễ càng thêm long trọng khi có sự hiện diện của 150 Hồng y, khoảng 1000 Giám mục, 7000 Linh mục, trong đó có 700 Linh mục và 250 phó tế cho rước lễ. Nhờ cha Gioan Đình Công Lịch đăng ký, chúng tôi được vào sổ các Linh mục cho rước lễ, nên chúng tôi ngồi ngay gần bàn thờ. Hiện diện trong thánh lễ phong thánh còn có rất nhiều quốc trưởng, thủ tướng, quan chức và đại sứ thuộc 120 phái đoàn chính thức của các nước và cơ quan quốc tế, các đại diện tôn giáo như Do thái giáo, Hồi giáo, Tin lành, Anh giáo và Chính thống...

Phủ kín khu vực quảng trường thánh Phêrô và con đường Hòa giải gần đó là đông đảo các tín hữu đến từ khắp nơi trên thế giới. Với ước tính, có khoảng 800.000 tín hữu tham dự ngày lễ phong thánh này. Hàng ngàn người trong số họ đã đến đây từ hôm thứ bảy để tham dự buổi canh thức cầu nguyện và nghỉ qua đêm tại đây để sáng sớm hôm sau có thể kiếm được chỗ tốt nhất để dự lễ. Theo chúng tôi, con số không vào được quảng trường cũng không phải là nhỏ. Họ có thể theo dõi thánh lễ truyền hình trực tiếp qua 17 màn hình khổng lồ trong nội thành Rôma. Theo một số thống kê, số người đến Rôma vào dịp phong thánh này lên tới 3 triệu.

Có thể nói giây phút long trọng và cảm động nhất là khi Đức Thánh Cha Phanxicô tuyên đọc công thức phong thánh, tuyên bố và xác định hai chân phước Giáo hoàng lên hàng hiển thánh và tên các ngài được ghi vào sổ bộ các thánh và quy định rằng các ngài được tôn kính với lòng sùng mộ trong toàn thể Hội thánh ⁽⁴⁾. Ngay khi Đức Thánh Cha vừa dứt lời, cộng đoàn vỗ tay nồng nhiệt và ca đoàn cùng cộng đoàn ca bài Jubilate Deo (Hãy tung hô Chúa, hãy hát mừng Chúa). Lúc đó, thánh tích của hai vị tân hiển thánh được rước lên cho Đức Thánh Cha hôn kính trước khi đặt trên một giá nhỏ phía trước bàn thờ. Thánh tích của Đức Gioan XXIII là 'một mảnh da' của Người, và của Đức Gioan Phaolô II là 'một ống nhỏ đựng máu' của thánh nhân. Trong số người mang thánh tích, có một phụ nữ người Costa Rica đã được ơn chữa lành nhờ lời chuyển cầu của Đức Gioan Phaolô II.



Khi nghe bài giảng của Đức Phanxicô nhắc đến vai trò mục tử của hai vị thánh Giáo hoàng trong thế kỷ XX («các ngài là Linh mục, Giám mục và Giáo hoàng của thế kỷ XX»), chúng tôi nghĩ ngay tới mối liên hệ đặc biệt của cả hai vị đối với Giáo Hội Việt Nam. Đức Gioan XXIII đã thành lập Hàng giáo phẩm Việt Nam vào ngày 24.11.1960. Đức Gioan Phaolô II đã ưu ái chọn Đức ông Vinhson Trần Ngọc Thụ làm thư ký riêng, phong hiển thánh cho 117 vị thánh tử đạo Việt Nam và đặt Đức Hồng Y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận làm Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hòa bình của Tòa Thánh. Sự quý mến của ngài thể hiện cách đặc biệt khi ngài cố gắng

đọc một đoạn văn bằng tiếng Việt để khích lệ tất cả tín hữu Việt Nam đang theo dõi qua các phương tiện truyền thông vào dịp lễ phong thánh các vị tử đạo, ngày 19.06.1988: « Chào anh chị em Việt Nam thân mến ! Cha gửi lời chào chúng con, từ bốn phương trời tiến về La-mã, vui vẻ, hiên ngang mừng các thánh Tử đạo của Giáo Hội ... Xin Thiên Chúa chúc lành cho chúng con... và Cha cầu chúc cho chúng con luôn sống xứng đáng con cháu các vị anh hùng ». Những lời trên đây của Đức Gioan Phaolô II như vẫn đang còn vang vọng trong tâm hồn mỗi chúng ta và mời gọi chúng ta sống xứng đáng là con cháu các vị anh hùng tử đạo.



¹ Từ nhiều năm nay, Foyer Phát Diệm, nằm cách Đền Thờ Thánh Phêrô khoảng 25 phút đi xe buýt, là nơi đón nhiều khách hành hương về Rôma. Quý khách có thể đặt các bữa ăn với những món thuần túy Việt Nam.

² NGUYỄN TẮT THẮNG, *Cầm nang hành hương Rôma* (Văn Phòng Phối Kết Đại Hội Hội Ngộ Niềm Tin), Rôma, 2003, tr. 22.

³ PARIS NOTRE-DAME, *Journal du diocèse de Paris* (Hebdomadaire – n°1524), 1er mai 2014, tr.4 « Un dimanche avec quatre papes ».

⁴ Đức Giáo Hoàng Phanxicô tuyên đọc công thức thánh lễ phong thánh ngày 27.04.2014 : « Để tôn vinh Chúa Ba Ngôi cực thánh, để tuyên dương đức tin Công Giáo và thắng tiến đời sống Kitô, với quyền bính của Chúa Giêsu Kitô, của các thánh Tông Đồ Phêrô và Phaolô và của Chúng Tôi, sau khi suy nghĩ chín chắn, nhiều lần khẩn cầu ơn phù trợ của Chúa và lắng nghe ý kiến của nhiều anh em chúng tôi trong hàng Giám Mục, chúng tôi tuyên bố và xác định Chân Phước Gioan XXIII và Gioan Phaolô II là Hiển Thánh, và chúng tôi ghi tên các ngài vào sổ bộ các Thánh và qui định rằng trong toàn thể Giáo Hội, các Ngài được được tôn kính với lòng sùng mộ nơi Các Thánh. Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần ».

(còn tiếp)

Ủng hộ Phong trào

AC Huỳnh Văn Diệp	100,00 €
Chị Nguyễn Thị Tuyết Lan	130,00 €
Chị Hà Thị Cúc	30,00 €
Liên Nhóm Đức	1 000,00 €
Anh Dương Tôn Bảo	50,00 €
AC Nguyễn Văn Nhĩ	50,00 €
Chị Mai Hương	30,00 €
Chị Ngô Thị Lợi	50,00 €
Anh Louis Nguyễn Tân	30,00 €

Hồi Tưởng



Thời gian vùn vụt trôi qua như thời đưa, ngựa chạy... Với những tất bật trong đời sống hằng ngày, ít khi ta có thời giờ để nghĩ đến sự qua đi của thời gian. Khi còn tuổi trẻ thì ta nghĩ đến tương lai. Tuổi về già hay suy tư về quá khứ. Còn lứa tuổi trung niên 'sồn sồn' ? Có lẽ là con người hay ưu tư đến cái được mất của cuộc đời mình, đến điều gì cần nhớ hay phải lãng quên... Khi nghĩ về hai khóa cursillo 33 & 34 của mùa hè năm nay, tôi lại nhớ về khóa ba ngày mà tôi đã tham dự vào năm 2004. Mười năm đã trôi qua ! Trước khi tham dự khóa, tâm trạng tôi lúc đó đầy lo buồn và hụt hẫng. Tôi đến với khóa với lòng ước mong có một cứu cánh để làm điểm tựa về tinh thần. Qua ba ngày học hỏi, tôi nhận ra lý tưởng mà tôi phải chọn cho cuộc sống mình là Chúa Kitô. Sự diệu đó chính Ngài đã trao gửi đến tôi qua PT Cursillo : « *Dù qua thung lũng âm u / Con sợ gì đêm tối / Có Chúa ở cùng con...* »

Thế là ngày thứ tư tôi có Chúa ở cùng !

Niềm tin tôi bắt đầu sống lại, như viên than hồng còn âm ỉ dưới lớp tro, và chính Cursillo là ngọn gió, do Chúa Thánh Thần thổi hơi, giúp tôi khôi phục ngọn lửa Tin-Yêu. Yêu Chúa – yêu bản thân - và yêu hết thầy tha nhân. Sau khi tham dự khóa về, tôi nhận được Tờ Thông Tin Liên Lạc hàng tháng, đó chính là mối dây liên kết giúp tôi trở nên mật thiết với Thiên Chúa và gần gũi với tha nhân, là các cursillistas ở khắp nơi. Tôi cũng bắt đầu biết nhận ra Chúa nơi những người mình gặp gỡ hàng ngày. Điều tuyệt diệu nhất là tôi biết vui sống và bình tâm trước những khó khăn trở ngại từ trong gia đình ra đến ngoài xã hội, tôi thường thăm thi thưa với Chúa, con luôn phó thác và trông cậy vào Ôn Thánh Chúa ! Tôi xác tín rằng : « Chúa là tình yêu là thiên đường cứu rỗi / Về với Ngài vì con đây tội lỗi / Về với Ngài hồn con được sạch trong... ».

Trong tâm tình cầu nguyện cho gia đình Cursillo, đặc biệt cho hai khóa 33 & 34, xin kính chúc Đức Ông linh hướng, quý cha, quý thầy linh hướng, quý tu sĩ nam nữ và tất cả các cursillistas thật nhiều Hồng Ân, qua lời cầu bầu của Mẹ Maria trong tháng hoa này. De Colores.

(Trương Thị Bé Ba K19 – Liên nhóm Bordeaux)

JOURNAL

PHONG TRẢO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

Vì trở ngại phút cuối, hai khóa Cursillo 33 & 34 sẽ được tổ chức tại **Giáo xứ Việt Nam Paris (Pháp)** thay vì dự định trước đây tại Lisieux.

Địa chỉ :

Giáo xứ Việt Nam Paris
2 impasse des Epinettes - 75017 Paris

***Khóa 33 (nam) từ thứ ba 01/07/2014 đến thứ sáu 04/07/2014**

Khóa 34 (nữ) từ thứ ba 08/07/2014 đến thứ sáu 11/07/2014

Xin quý anh chị cursillistas tích cực làm công tác Tiên Cursillo, tìm kiếm, bảo trợ ứng viên cho hai khóa 33, 34 và nhất là hiệp ý sốt sắng cầu nguyện làm palanca xin Thiên Chúa chúc lành cho công tác của chúng ta.